

Số: 2506/QĐ-UBND

Vinh Phúc, ngày 17 tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng tỉnh Vinh Phúc giai đoạn 2016 - 2020

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 13/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng;

Căn cứ Quyết định số 1307/QĐ-UBND ngày 24/5/2013 của UBND tỉnh Vinh Phúc về việc Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng tỉnh Vinh Phúc giai đoạn 2013 - 2015 và giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Văn bản số 6645/BNN-TCTL ngày 17/8/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc lập kế hoạch, kinh phí thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trờ trình số 132/TTr-SNN&PTNT ngày 10/9/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng tỉnh Vinh Phúc giai đoạn 2016 - 2020 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Nâng cao nhận thức cộng đồng và tổ chức có hiệu quả mô hình quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng cho các cấp, các ngành, đặc biệt là chính quyền và người dân ở các địa phương nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Hoàn chỉnh cơ chế, chính sách quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng xuyên suốt từ tỉnh đến địa phương.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ chính quyền các cấp trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai. Đảm bảo đến năm 2020 có 100% cán bộ làm công tác phòng, chống thiên tai được tập huấn, nâng cao năng lực và trình độ công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.



0

- Tất cả các xã, thôn ở những vùng có nguy cơ cao xảy ra thiên tai xây dựng được kế hoạch phòng tránh thiên tai, có hệ thống thông tin liên lạc và xây dựng được lực lượng nòng cốt có chuyên môn, nghiệp vụ về giảm nhẹ thiên tai, lực lượng, tình nguyện viên để hướng dẫn và hỗ trợ nhân dân trong công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

+ 80% số dân các xã thuộc vùng thường xuyên bị thiên tai được phổ biến kiến thức về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

+ Đưa kiến thức phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai vào chương trình đào tạo của trường học phổ thông.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Nhằm đảm bảo tính đồng bộ và phát huy tối đa hiệu quả đầu tư, nội dung thực hiện kế hoạch Đề án gồm:

1. Nâng cao năng lực về quản lý, triển khai thực hiện các hoạt động quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng cho cán bộ chính quyền các cấp:

- Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, thống nhất về quản lý, hướng dẫn, triển khai thực hiện các hoạt động quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng ở các cấp và tại cộng đồng.

- Kiện toàn bộ máy tham gia công tác phòng, chống và quản lý thiên tai của cơ quan chuyên trách các cấp từ tỉnh đến các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng hệ thống đào tạo về quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng ở các cấp.

- Xây dựng các bộ tài liệu đào tạo về chính sách, cơ chế và các hoạt động triển khai quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng ở các cấp và địa phương.

- Tổ chức đào tạo về chính sách, cơ chế, các bước thực hiện quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng cho đội ngũ giảng viên, các cơ quan, cán bộ địa phương và cán bộ trực tiếp triển khai thực hiện quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng ở các cấp.

- Đưa chương trình đào tạo nâng cao năng lực cho cơ quan chính quyền các cấp và đội ngũ giảng viên chuyên nghiệp quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng như một hoạt động thiết yếu trong chương trình, kế hoạch hoạt động về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai hàng năm ở các cấp.

- Trang bị công cụ hỗ trợ công tác phòng, chống thiên tai cho các cơ quan, chính quyền các cấp và bộ dụng cụ giảng dạy về quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng cho đội ngũ giảng viên chuyên nghiệp.

- Cải tạo nâng cấp và xây dựng mới trụ sở cơ quan chuyên trách về phòng, chống thiên tai từ tỉnh đến các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh.

2. Tăng cường truyền thông giáo dục, nâng cao năng lực cho cộng đồng về quản lý rủi ro thiên tai:

- Thành lập nhóm triển khai thực hiện các hoạt động quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng.

- Thiết lập bản đồ thiên tai và tình trạng dễ bị tổn thương ở từng cộng đồng (*do cộng đồng tự xây dựng dựa trên hướng dẫn của nhóm thực hiện quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng tại cộng đồng*); xây dựng pano, bản đồ và bảng hướng dẫn các bước cơ bản về chuẩn bị, ứng phó và khắc phục hậu quả tại địa điểm trung tâm của mỗi cộng đồng.

- Xây dựng sổ tay hướng dẫn triển khai các hoạt động cơ bản của cộng đồng về chuẩn bị, ứng phó và khắc phục hậu quả ứng với từng giai đoạn: trước, trong và sau thiên tai phù hợp cho từng cộng đồng.

- Hàng năm, thành viên cộng đồng thu thập, cập nhật thông tin cho bản đồ thiên tai và tình trạng dễ bị tổn thương.

- Hàng năm, cộng đồng xây dựng kế hoạch về phòng, chống và quản lý rủi ro thiên tai có lồng ghép với tác động của biến đổi khí hậu.

- Các thành viên cộng đồng xây dựng kế hoạch phát triển của cộng đồng có lồng ghép kế hoạch về phòng, chống và quản lý rủi ro thiên tai.

- Hàng năm, tổ chức diễn tập về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai tại cộng đồng (*bao gồm cả các trang thiết bị và dụng cụ hỗ trợ*).

- Thiết lập hệ thống về cảnh báo, truyền tin sớm về thiên tai trong cộng đồng (*bao gồm cả các trang thiết bị và dụng cụ hỗ trợ*).

- Thiết lập hệ thống đánh giá và giám sát các hoạt động về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai thiên tai trong cộng đồng.

- Các hoạt động về quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng thường xuyên được truyền thông qua mạng internet, truyền hình, đài, báo của tỉnh và các pano áp phích, tờ rơi...

- Xây dựng bộ tài liệu đào tạo về các hoạt động phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai trong cộng đồng (*bộ tài liệu này sẽ bao trùm lên quá trình quản lý rủi ro thiên tai như chuẩn bị lập kế hoạch, lập kế hoạch, các hoạt động ứng cứu trong thiên tai, các hoạt động về khôi phục và phục hồi sau thiên tai...*).

- Hàng năm, tổ chức các lớp đào tạo cho cộng đồng về từng hoạt động riêng biệt trong công tác quản lý rủi ro thiên tai tại cộng đồng (*các hoạt động đào tạo, tập huấn được tổ chức riêng biệt cho từng đối tượng cụ thể trong cộng đồng như giới tính, học sinh phổ thông, người lớn tuổi...*).

- Tổ chức các buổi biểu diễn văn nghệ có nội dung phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai tại cộng đồng nhân các ngày lễ, hội.

- Xây dựng các công trình quy mô nhỏ phục vụ công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai thiên tai tại cộng đồng (*Đường - trường - trạm - nước sạch...*).

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ năm 2016 đến hết năm 2020

2. Địa điểm thực hiện: Trên cơ sở 81 xã đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố đề xuất ưu tiên thực hiện tại Văn bản số 653/SNN&PTNT-ĐĐ ngày 30/6/2015.



3. Kinh phí thực hiện: 65.480 triệu đồng

Trong đó: - Ngân sách tỉnh: 42.250 triệu đồng.

- Ngân sách từ Quỹ phòng, chống thiên tai: 12.850 triệu đồng.

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ: 10.380 triệu đồng.

Bảng phân kỳ đầu tư thực hiện Dự án các năm như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Năm	2016	1017	2018	2019	2020	Tổng
NS tỉnh	9.600	650	10.500	10.500	11.000	42.250
Quỹ PCTT tỉnh	950	950	3.950	3.950	3.050	12.850
NS Trung ương	1.690	1.660	2.860	2.310	1.860	10.380

(Kèm theo bảng phụ lục xây dựng kế hoạch, kinh phí thực hiện Kế hoạch)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) tỉnh:

Là cơ quan chủ trì tổ chức thực hiện kế hoạch và có trách nhiệm:

- Xác định mục tiêu, xây dựng nội dung, tính toán kinh phí, đề xuất các giải pháp thực hiện hàng năm; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính chuẩn bị kinh phí và đề xuất phân bổ vốn cho các Sở, ngành và các huyện, thành phố, thị xã trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Hướng dẫn kiểm tra đôn đốc việc thực hiện kế hoạch; làm đầu mối liên hệ với các bộ, ngành về lĩnh vực này.

- Trên cơ sở các danh mục kế hoạch hành động của các huyện, thành phố, thị xã tiến hành rà soát, xây dựng kế hoạch hành động chi tiết, xác định rõ những nội dung cần ưu tiên gửi các sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch của các địa phương; định kỳ hàng năm sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính cân đối, bố trí từ nguồn ngân sách, tìm nguồn vốn tài trợ khác để thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch đã đề ra.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh biên soạn tài liệu và đưa nội dung phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai lồng ghép vào các môn học để giảng dạy ở các trường tiểu học, trung học trong các giờ chính khóa hoặc ngoại khóa.

4. Các sở, ban, ngành: Theo chức năng nhiệm vụ của mình phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

5. UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện cho địa phương mình.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động liên quan đã được phê duyệt trong Kế hoạch.

- Đảm bảo sử dụng đúng mục tiêu và có hiệu quả nguồn vốn của Kế hoạch.
- Chủ động huy động thêm nguồn lực và lồng ghép với các hoạt động có liên quan của các chương trình khác trên địa bàn để đạt được các mục tiêu của Kế hoạch đã đề ra.
- Báo cáo định kỳ về tiến độ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch trên địa bàn theo quy định.

6. Các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và nhân dân:

- Các hoạt động về nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng là sự nghiệp của toàn xã hội. Quá trình hoạch định các chủ trương chính sách, tổ chức và triển khai các hoạt động của Kế hoạch, ngoài sự đầu tư của Nhà nước, cần huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và nhân dân.

- Đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Vĩnh Phúc, các đoàn thể, các cơ quan thông tấn, báo, đài phối hợp cùng Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh, các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố, thị xã tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, tham gia phổ biến, hướng dẫn các hoạt động liên quan đến việc nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng cho các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh. Ngoài sự đầu tư của Nhà nước, tổ chức vận động các doanh nghiệp cùng tham gia đóng góp các nguồn lực để triển khai thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả cao.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *gmb*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Nông nghiệp & PTNT (b/c);
- Ban Chỉ đạo TWPCTT(b/c);
- TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- CPCT, CPVP
- Lưu: VT, NN1.

(Q- 14 b) *g*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Chúc

Phụ lục

Kế hoạch, kinh phí thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý RRTTDVCD tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016 -2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2506/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2015 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc)

Đơn vị tính kinh phí: triệu đồng



Hạng mục chính (Căn cứ QĐ số 1002/QĐ-TTg ngày 13/7/2009)	Hoạt động	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020		Tổng	Nguồn Kinh Phí
		Kết quả dự kiến	K. phí	Kết quả dự kiến	K. phí	Kết quả dự kiến	K. phí	Kết quả dự kiến	K. phí	Kết quả dự kiến	K. phí		

Hợp phần 1: Nâng cao năng lực cho cán bộ, chính quyền địa phương ở các cấp và quản lý, triển khai thực hiện các hoạt động QLTTCD

1. Tổ chức đào tạo về chính sách, cơ chế thực hiện QLTTCD cho đội ngũ giảng dạy, các cơ quan, cán bộ địa phương và cán bộ trực tiếp triển khai thực hiện QLTTCD ở các cấp (Hoạt động 1.6)	Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho đội ngũ giảng viên và cán bộ cấp tỉnh, huyện	- Số lượng lớp tập huấn: 02 lớp (25 người/lớp) - Số lượng giảng viên, cán bộ được tập huấn: 50 người - Thời gian: Q1/2016	140	- Số lượng lớp tập huấn: 02 lớp (25 người/lớp) - Số lượng giảng viên, cán bộ được tập huấn: 50 người - Thời gian: Q1/2017	140	- Số lượng lớp tập huấn: 02 lớp (25 người/lớp) - Số lượng giảng viên, cán bộ được tập huấn: 50 người - Thời gian: Q1/2018	140					420	Ngân sách Trung ương
2. Tổ chức đào tạo về các bước thực hiện QLTTCD cho các đội ngũ giảng dạy QLTTCD ở các cấp (Hoạt động 1.7)	Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho đội ngũ giảng viên tập huấn viên cấp tỉnh, huyện, xã	- Số lượng lớp tập huấn: 04 lớp (50 người/lớp) - Số lượng giảng viên, cán bộ được tập huấn: 200 người - Thời gian: Q2/2016	410	- Số lượng lớp tập huấn: 04 lớp (50 người/lớp) - Số lượng giảng viên, cán bộ được tập huấn: 200 người - Thời gian: Q2/2017	410	- Số lượng lớp tập huấn: 04 lớp (50 người/lớp) - Số lượng giảng viên, cán bộ được tập huấn: 200 người - Thời gian: Q2/2018	410					1230	Ngân sách Trung ương
3. Trang bị công cụ hỗ trợ công tác PCTT cho các cơ quan, chính quyền các cấp và bộ dụng cụ giảng dạy về QLTTCD cho đội ngũ giảng viên chuyên nghiệp (Hoạt động 1.9)	- Trang bị các dụng cụ cần thiết phục vụ công tác giảng dạy, tập huấn tại cộng đồng - Trang bị các thiết bị, công cụ phục vụ công tác PCTT	10 máy tính sách tay; 02 máy chiếu, màn chiếu cho đội ngũ Giảng viên cấp tỉnh	180	10 máy tính sách tay; 10 máy chiếu, màn chiếu cho đội ngũ Giảng viên cấp huyện	300							480	Ngân sách Trung ương

4. Cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới trụ sở cơ quan chuyên trách về phòng, chống thiên tai cấp tỉnh (Hoạt động 1.10)	Cải tạo, nâng cấp hoặc xây dựng mới trụ sở cơ quan chuyên trách về PCTT cấp tỉnh	Sửa chữa nâng cấp trụ sở Văn phòng PCTT	8000						Ngân sách tỉnh
Hợp phần 2: Tăng cường truyền thông giáo dục và nâng cao năng lực cho cộng đồng về QLTTCD									
5. Thành lập nhóm triển khai thực hiện các hoạt động QLTTCD tại cộng đồng (Hoạt động 2.1)	Thành lập các nhóm hỗ trợ kỹ thuật cấp xã triển khai thực hiện Đề án tại các xã ưu tiên thực hiện Đề án	Số xã thành lập Nhóm hỗ trợ kỹ thuật: 81 xã							
6. Thiết lập bản đồ thiên tai và tình trạng dễ bị tổn thương ở từng cộng đồng (do cộng đồng tự xây dựng dựa trên hướng dẫn của nhóm thực hiện QLTTCD tại cộng đồng); xây dựng pano bản đồ và bảng hướng dẫn các bước cơ bản về chuẩn bị, ứng phó và phục hồi tại trung tâm của mỗi cộng đồng (Hoạt động 2.2)	- Tổ chức hoạt động đánh giá RRTT-DVCD tại các xã ưu tiên thực hiện Đề án từ đó xây dựng được bản đồ rủi ro thiên tai và xác định tình trạng dễ bị tổn thương - Xây dựng Pano, bản đồ, bảng hướng dẫn về khu vực dễ bị ảnh hưởng bởi thiên tai, các biện pháp cộng đồng chủ động phòng, tránh thiên tai...	Số xã tổ chức thực hiện hoạt động đánh giá RRTT-DVCD: 1500 30 xã						Số xã tổ chức thực hiện hoạt động đánh giá RRTT-DVCD: 1500 21 xã	Ngân sách Trung ương
7. Xây dựng số tay hướng dẫn triển khai các hoạt động cơ bản của cộng đồng về chuẩn bị, ứng phó và phục hồi ứng với từng giai đoạn: trước, trong và sau thiên tai phù hợp cho từng cộng đồng (theo văn hóa và điều kiện kinh tế xã hội của từng cộng đồng/nhóm cộng đồng) (Hoạt động 2.3)	Xây dựng các số tay hướng dẫn phù hợp với văn hóa và điều kiện kinh tế xã hội tại địa phương	- Số lượng số tay được xây dựng: 5000 - Thời gian: Q3/2016	150						Ngân sách Trung ương

<p>8. Thu thập, cập nhật thông tin cho bản đồ thiên tai và tình trạng để bị tổn thương và được duy trì thực hiện hàng năm (Thành viên cộng đồng thực hiện) (Hoạt động 2.4)</p>	<p>Đã thực hiện thông qua hoạt động đánh giá RR 1.T-DVCD hàng năm</p>					<p>Số xã xây dựng Kế hoạch PCTT có sự tham gia của cộng đồng: 81 xã</p>	<p>Số xã xây dựng Kế hoạch PCTT có sự tham gia của cộng đồng: 81 xã</p>	<p>Số xã xây dựng Kế hoạch PCTT có sự tham gia của cộng đồng: 81 xã</p>	
<p>9. Cộng đồng xây dựng kế hoạch hàng năm về phòng, chống và quản lý rủi ro thiên tai của cộng đồng (Hoạt động 2.5)</p>	<p>Hàng năm, tổ chức lập và phê duyệt Kế hoạch PCTT có sự tham gia của cộng đồng tại các xã ưu tiên thực hiện Đề án</p>				<p>Số xã thực hiện lồng ghép Kế hoạch PCTT vào Kế hoạch phát triển KT-XH: 81 xã</p>	<p>Số xã thực hiện lồng ghép Kế hoạch PCTT vào Kế hoạch phát triển KT-XH: 81 xã</p>	<p>Số xã thực hiện lồng ghép Kế hoạch PCTT vào Kế hoạch phát triển KT-XH: 81 xã</p>		
<p>10. Các thành viên cộng đồng xây dựng kế hoạch phát triển của cộng đồng có lồng ghép kế hoạch về phòng, chống và quản lý rủi ro thiên tai (Hoạt động 2.6)</p>					<p>Số xã xây dựng kế hoạch và tổ chức diễn tập PCTT trên địa bàn (số cuộc diễn tập được tổ chức): 30 cuộc</p>	<p>Số xã xây dựng kế hoạch và tổ chức diễn tập PCTT trên địa bàn (số cuộc diễn tập được tổ chức): 30 cuộc</p>	<p>Số xã xây dựng kế hoạch và tổ chức diễn tập PCTT trên địa bàn (số cuộc diễn tập được tổ chức): 21 cuộc</p>		
<p>11. Xây dựng hệ thống diễn tập về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai tại cộng đồng hàng năm (bao gồm cả các trang thiết bị và dụng cụ hỗ trợ) (Hoạt động 2.7)</p>	<p>Hàng năm, căn cứ theo kế hoạch PCTT đã được phê duyệt, UBND các xã ưu tiên triển khai thực hiện Đề án xây dựng Kế hoạch tổ chức diễn tập PCTT; Tổ chức diễn tập PCTT và huy động sự tham gia của cộng đồng</p>				<p>Số xã xây dựng kế hoạch và tổ chức diễn tập PCTT trên địa bàn (số cuộc diễn tập được tổ chức): 30 cuộc</p>	<p>Số xã xây dựng kế hoạch và tổ chức diễn tập PCTT trên địa bàn (số cuộc diễn tập được tổ chức): 30 cuộc</p>	<p>Số xã xây dựng kế hoạch và tổ chức diễn tập PCTT trên địa bàn (số cuộc diễn tập được tổ chức): 21 cuộc</p>	<p>2100</p>	<p>8100 Quỹ PCTT</p>

8

12. Thiết lập hệ thống về cảnh báo, truyền tin sớm về thiên tai trong cộng đồng (bao gồm cả các trang thiết bị và dụng cụ hỗ trợ) (Hoạt động 2.8)	- Nghiên cứu đề xuất hệ thống truyền tin, cảnh báo sớm thiên tai phù hợp với các loại hình thiên tai tại địa phương - Xây dựng hệ thống truyền tin, cảnh báo sớm tại cộng đồng. Tổ chức phổ biến, hướng dẫn người dân tham gia thực hiện	Số lượng hệ thống cảnh báo, truyền tin sớm thiên tai được xây dựng tại cộng đồng: Xây dựng cấp báo động lũ các sông trên địa bàn tỉnh.	Số lượng hệ thống cảnh báo, truyền tin sớm thiên tai được xây dựng tại cộng đồng: Lắp đặt 11 trạm đo mưa tự động trên địa bàn tỉnh	Số lượng hệ thống cảnh báo, truyền tin sớm thiên tai được xây dựng tại cộng đồng: Xây dựng bản đồ ngập lụt trên địa bàn toàn tỉnh	Số lượng hệ thống cảnh báo, truyền tin sớm thiên tai được xây dựng tại cộng đồng: Xây dựng bản đồ lũ ống, lũ quét và sạt lở đất trên địa bàn tỉnh	Số lượng hệ thống cảnh báo, truyền tin sớm thiên tai được xây dựng tại cộng đồng: Xây dựng hệ thống quan trắc tự động mực nước tại 5 hồ lớn trong tỉnh	Ngân sách tỉnh
13. Thiết lập hệ thống đánh giá và giám sát các hoạt động về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai trong cộng đồng (Hoạt động 2.9).	- Thành lập hệ thống theo dõi, đánh giá việc thực hiện Đề án tại các cấp (tỉnh, huyện, xã) - Hàng năm lập báo cáo triển khai thực hiện Đề án	Số lượng hệ thống cảnh báo, truyền tin sớm thiên tai được xây dựng tại cộng đồng: Lắp đặt 11 trạm đo mưa tự động trên địa bàn tỉnh	Số lượng hệ thống cảnh báo, truyền tin sớm thiên tai được xây dựng tại cộng đồng: Lắp đặt 11 trạm đo mưa tự động trên địa bàn tỉnh	Số lượng hệ thống cảnh báo, truyền tin sớm thiên tai được xây dựng tại cộng đồng: Xây dựng bản đồ ngập lụt trên địa bàn toàn tỉnh	Số lượng hệ thống cảnh báo, truyền tin sớm thiên tai được xây dựng tại cộng đồng: Xây dựng bản đồ lũ ống, lũ quét và sạt lở đất trên địa bàn tỉnh	Số lượng hệ thống cảnh báo, truyền tin sớm thiên tai được xây dựng tại cộng đồng: Xây dựng hệ thống quan trắc tự động mực nước tại 5 hồ lớn trong tỉnh	Ngân sách tỉnh
14. Các hoạt động về QLTTCD thương xuyên được truyền bá thông qua trang web, TV, đài, báo và các pano áp phích, tờ rơi... (Hoạt động 2.10).	UBND các cấp tổ chức các hoạt động tuyên truyền về thiên tai, quản lý RRTT, quản lý RRTT DVCD đảm bảo phù hợp với điều kiện văn hóa - xã hội, phong tục, tập quán tại địa phương và các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương trên các phương tiện thông tin đại chúng	Số lượng hệ thống cảnh báo, truyền tin sớm thiên tai được xây dựng tại cộng đồng: Lắp đặt 11 trạm đo mưa tự động trên địa bàn tỉnh	Số lượng hệ thống cảnh báo, truyền tin sớm thiên tai được xây dựng tại cộng đồng: Lắp đặt 11 trạm đo mưa tự động trên địa bàn tỉnh	Số lượng hệ thống cảnh báo, truyền tin sớm thiên tai được xây dựng tại cộng đồng: Xây dựng bản đồ ngập lụt trên địa bàn toàn tỉnh	Số lượng hệ thống cảnh báo, truyền tin sớm thiên tai được xây dựng tại cộng đồng: Xây dựng bản đồ lũ ống, lũ quét và sạt lở đất trên địa bàn tỉnh	Số lượng hệ thống cảnh báo, truyền tin sớm thiên tai được xây dựng tại cộng đồng: Xây dựng hệ thống quan trắc tự động mực nước tại 5 hồ lớn trong tỉnh	Ngân sách tỉnh



<p>15. Tổ chức các lớp đào tạo hàng năm cho cộng đồng về từng hoạt động riêng biệt trong công tác quản lý rủi ro thiên tai tại cộng đồng (các hoạt động đào tạo, tập huấn này được tổ chức riêng biệt cho từng đối tượng cụ thể trong cộng đồng như giới tính, học sinh phổ thông, người lớn tuổi...) (Hoạt động 2.12)</p>	<p>Hàng năm, các xã ưu tiên triển khai thực hiện Đề án tổ chức các khóa tập huấn, hướng dẫn cách thức PCTT phù hợp với các đối tượng để bị tổn thương trên địa bàn</p>	<p>- Số lượng các lớp tập huấn: 81 lớp - Số lượng các đối tượng để bị tổn thương được tập huấn: 8100 người</p>	<p>810</p>	<p>- Số lượng các lớp tập huấn: 81 lớp - Số lượng các đối tượng để bị tổn thương được tập huấn: 8100 người</p>	<p>810</p>	<p>- Số lượng các lớp tập huấn: 81 lớp - Số lượng các đối tượng để bị tổn thương được tập huấn: 8100 người</p>	<p>810</p>	<p>4050 Ngân sách Trung ương</p>
<p>16. Tổ chức các buổi biểu diễn, kịch về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai tại cộng đồng nhân các ngày lễ của cộng đồng (Hoạt động 2.13)</p>	<p>Kết hợp các ngày lễ, hội truyền thống tại địa phương để tổ chức các buổi biểu diễn văn nghệ có nội dung về phòng, chống GNTT</p>	<p>Số lượng buổi biểu diễn kịch nói có nội dung PC-GNTT được thực hiện: 9 buổi/ 9 huyện</p>	<p>900</p>	<p>Số lượng buổi biểu diễn kịch nói có nội dung PC-GNTT được thực hiện: 9 buổi/ 9 huyện</p>	<p>900</p>	<p>Số lượng buổi biểu diễn kịch nói có nội dung PC-GNTT được thực hiện: 9 buổi/ 9 huyện</p>	<p>900</p>	<p>4500 Quỹ PCTT</p>
<p>17. Xây dựng các công trình quy mô nhỏ phục vụ công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai tại cộng đồng (Hoạt động 2.14)</p>	<p>Làm mới, sửa chữa và cải tạo nâng cấp đối với đường tránh lũ, nhà công cộng, trường học, trạm y tế, công trình nước sạch và các công trình liên quan khác phục vụ công tác PCTT trên địa bàn xã</p>	<p>Hàng mục công trình được thực hiện trên địa bàn xã ưu tiên thực hiện Đề án được xây dựng và bàn giao:</p>	<p>10000</p>	<p>Hàng mục công trình được thực hiện trên địa bàn xã ưu tiên thực hiện Đề án được xây dựng và bàn giao:</p>	<p>10000</p>	<p>Hàng mục công trình được thực hiện trên địa bàn xã ưu tiên thực hiện Đề án được xây dựng và bàn giao:</p>	<p>10000</p>	<p>30000 Ngân sách tỉnh</p>
<p>Tổng kinh phí</p>		<p>12.240</p>	<p>3.260</p>	<p>17.310</p>	<p>16.760</p>	<p>15.910</p>	<p>65.480</p>	

8